

Tài liệu về học phí

Trách nhiệm học phí của sinh viên:

- Sinh viên cần thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng học phí đúng thời gian theo quy định này.
- Nếu không đóng đúng thời hạn quy định sẽ bị xử lý theo Quy chế công tác Học sinh, sinh viên.

Lưu ý về học phí cho sinh viên:

- Trong thời gian đăng ký môn học, sinh viên còn nợ học phí của các học kỳ trước sẽ không được phép đăng ký môn học của học kỳ tiếp theo.
- Phòng Kế hoạch Tài chính chuyển cho phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên danh sách nợ học phí sau mỗi đợt thu để xử lý theo quy định.

THÔNG BÁO

Về việc thu học phí năm học 2024–2025

Căn cứ Quyết định số 465/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023–2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi và bổ sung một số điều Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giải thích và trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Trong thời gian hoàn thiện Định mức kinh tế kỹ thuật trình Hội đồng Trường phê duyệt theo quy định, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về mức học phí tạm thu năm học 2024–2025 như sau:

I. MỨC THU HỌC PHÍ

1. HỆ CHÍNH QUY BẠC ĐẠI HỌC CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG VIỆT

Khóa	Nhóm ngành	Chương trình đào tạo	Mức học phí (Đồng)
			Học kỳ
Khóa 2024 các ngành đặc thù (1)	1	125 TC	14.625.000

Khóa	Nhóm ngành	Chương trình đào tạo	Mức học phí (Đồng)
	2	125 TC	16.400.000
	3	125 TC	18.125.000
	4	125 TC	20.000.000
	5	125 TC	21.875.000
Khóa 2023 và các ngành còn lại của Khóa 2024	1	125 TC	12.000.000
	2	125 TC	13.500.000
	3	125 TC	15.000.000
	4	125 TC	16.500.000
	5	125 TC	18.000.000
Các khóa 2022 trở về trước	1	125 TC	10.000.000
	2	125 TC	11.000.000
	3	125 TC	12.000.000
	4	125 TC	13.000.000
	5	125 TC	14.000.000

Chú thích:

(1) - Danh sách các ngành đào tạo đặc thù sẽ được nhà trường công bố trên website.

- Mức thu học phí theo học kỳ chỉ áp dụng đối với sinh viên học đúng tiến độ, số tín chỉ đăng ký trung bình từ 16–18 tín chỉ/học kỳ.
- Sinh viên đăng ký vượt tín chỉ trung bình sẽ đóng học phí theo đơn giá/tín chỉ tương ứng.
- Trường hợp sinh viên học lại/học cải thiện/học không đúng tiến độ, học phí tính theo tín chỉ thực học.
- Khóa 2024 không bao gồm các học phần Quốc phòng An ninh.

2. HỆ CHÍNH QUY BẬC ĐẠI HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO TIẾNG VIỆT

Đơn vị: Đồng

Niên khóa	Khối ngành công nghệ kỹ thuật – sản xuất chế biến 150TC(3)	Khối ngành khoa học xã hội – quản lý kinh doanh 140TC(4)		
	Mức HP / Học kỳ	Mức HP / tín chỉ	Mức HP / Học kỳ	Mức HP / tín chỉ
Khóa 2021 trở về trước	16.500.000	826.000	15.000.000	828.000
Khóa 2022	16.000.000	853.000	15.000.000	857.000
Khóa 2023	23.200.000	1.237.000	20.800.000	1.189.000

Ghi chú:

- (3), (4): Danh sách nhóm ngành xem phụ lục đính kèm;
- Khóa 2023 áp dụng học phí theo học kỳ;
- Học phí học lại, học cải thiện, học kéo dài, học chương trình thứ hai: tương ứng với mức học phí theo từng chương trình đào tạo và từng khóa;

3. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BẰNG TIẾNG ANH, VIỆT – NHẬT

Niên khóa/Chương trình	Khối ngành công nghệ kỹ thuật – sản xuất chế biến 150TC(3)	Khối ngành khoa học xã hội – quản lý kinh doanh 140TC(4)		
	Mức HP / Học kỳ	Mức HP / tín chỉ	Mức HP / Học kỳ	Mức HP / tín chỉ
Khóa 2021 và trước				

Niên khóa/Chương trình	Khối ngành công nghệ kỹ thuật – sản xuất chế biến 150TC(3)		Khối ngành khoa học xã hội – quản lý kinh doanh 140TC(4)	
Tiếng Anh	16.500.000	830.000	16.000.000	914.000
Việt – Nhật (159TC)	16.500.000	830.000	—	—
Khóa 2022				
Tiếng Anh	17.500.000	933.000	17.000.000	971.000
Việt – Nhật (159TC)	17.500.000	933.000	—	—
Khóa 2023				
Tiếng Anh	26.200.000	1.547.000	25.700.000	1.471.000
Việt – Nhật (159TC)	26.200.000	1.547.000	—	—
Khóa 2024				
Tiếng Anh	26.200.000	1.547.000	25.700.000	1.471.000
Việt – Nhật (168TC)	26.200.000	1.547.000	—	—

Ghi chú:

- (3), (4): Danh sách nhóm ngành xem phụ lục đính kèm;
- Khóa 2023 và Khóa 2024 áp dụng học phí theo học kỳ;
- Học phí học lại, học cải thiện, học kéo dài, học chương trình thứ hai: tương ứng với mức học phí theo từng chương trình đào tạo và từng khóa;
- Khóa 2024 không bao gồm các học phần Quốc phòng an ninh.

6. CÁC LỚP TRỰC TUYẾN TRÊN UTE_x MOOC

Mức học phí các lớp học trực tuyến UTE_x-MOOC bằng với học phí các lớp học phần học trực tuyến thông thường.

II. QUY ĐỊNH SỐ LƯỢNG TỐI THIỂU ĐỐI VỚI ĐĂNG KÝ MỞ LỚP

Sinh viên/học viên đăng ký mở lớp phải đảm bảo số lượng tối thiểu như sau:

- Hệ Đại học chính quy chương trình tiếng Việt:
30 sinh viên/lớp
- Hệ Đại học chính quy chương trình Đào tạo chất lượng cao tiếng Việt, chương trình đào tạo bằng Tiếng Anh, chương trình Việt - Nhật:
20 sinh viên/lớp
- Hệ Vừa làm vừa học:
15 sinh viên/lớp
- Hệ chính quy đào tạo theo đơn đặt hàng:
04 học viên/lớp

Trường hợp số lượng đăng ký không đủ số tối thiểu trên, Nhà trường chỉ tổ chức lớp học khi có sinh viên/học viên đăng ký nộp đủ học phí bằng số tối thiểu của 01 lớp như trên. Đối với những lớp này, sinh viên/học viên phải chấp nhận quy mô lớp nhỏ để đảm bảo theo nhu cầu học tập và thời gian đào tạo, học viên hệ chính quy đào tạo theo đơn đặt hàng (hệ hợp tác với Phân hiệu Đào tạo, học viên hệ chính quy đào tạo sư phạm gửi đơn về Phòng Đào tạo - bộ phận Sau đại học để đăng ký mở lớp).

III. PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI HẠN THU HỌC PHÍ

1. PHƯƠNG THỨC THU

Sinh viên/học viên xem hướng dẫn đóng học phí tại website:

<http://p.to.hcmute.edu.vn/>

Chọn **THANH TOÁN ONLINE > HƯỚNG DẪN THANH TOÁN HỌC PHÍ > HỌC PHÍ HỌC KỲ**

Thanh toán học phí tại Cổng thanh toán: <https://e-bills.vn/pay/hcmute>

2. THỜI GIAN THU

2.1. Thu học phí theo đợt:

- Đối với hệ vừa làm vừa học, hệ đào tạo từ xa: Thời gian và phương thức thu học phí khi tổ chức các lớp tại trường và tại các cơ sở liên kết tại địa phương thực hiện theo Thông báo của Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo gửi đến sinh viên.

- Đối với hệ chính quy đào tạo đại học:
 - Bachelor: thu học phí theo học kỳ;
 - Bachelor: thu học phí theo năm học (từng tiến độ) hoặc theo học kỳ (kéo dài).

Học kỳ I

- Từ ngày 04/9/2024 đến ngày 14/9/2024
- Từ ngày 03/3/2025 đến ngày 15/3/2025

Lưu ý: Đối với sinh viên thực hiện học kỳ mỗi học kỳ theo đúng 2 đợt sau:

Đợt thu Thời gian

- Đợt 1 Từ ngày 03/9/2024 đến ngày 14/9/2024
- Đợt 2 Từ ngày 06/1/2025 đến ngày 13/1/2025
- Đợt 3 Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 28/4/2025
- Đợt 4 Từ ngày 18/4/2025 đến ngày 24/5/2025

Học kỳ III

- Từ ngày 23/6/2025 đến ngày 11/7/2025

Lưu ý:

- Đợt 1:

- **Hệ Đại học chính quy đại trà:** Thu tối thiểu **16.000.000đ**. Trường hợp tổng số học phí đăng ký thấp hơn 16.000.000đ thì đóng đủ học phí trong đợt 1.
- **Hệ Đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao tiếng Việt, chương trình Việt - Nhật:** Thu tối thiểu **24.000.000đ**. Trường hợp tổng số học phí đăng ký thấp hơn 24.000.000đ thì đóng đủ học phí trong đợt 1.
- **Hệ Đại học chính quy chương trình đào tạo bằng tiếng Anh:** Thu tối thiểu **26.000.000đ**. Trường hợp tổng số học phí đăng ký thấp hơn 26.000.000đ thì đóng đủ học phí trong đợt 1.

- Đợt 2: Là khoản học phí còn lại của sinh viên.

3. GIA HẠN THỜI GIAN NỘP HỌC PHÍ

Đối với sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (có giấy xác nhận của địa phương) muốn gia hạn thời gian nộp học phí, sinh viên phải làm đơn theo mẫu của Phòng Kế hoạch Tài chính. Đơn xin gia hạn nộp tại Phòng Kế hoạch Tài chính (A1-102) trước ngày hết hạn nộp học phí 05 ngày (hạn nộp cuối).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. NGHĨA VỤ VÀ XỬ LÝ VI PHẠM QUY ĐỊNH ĐÓNG HỌC PHÍ CỦA SINH VIÊN

Sinh viên thuộc mọi đối tượng nêu trên phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng học phí đúng thời hạn theo quy định này. Sinh viên không đóng học phí đúng thời hạn quy định sẽ bị xử lý theo Quy chế Công tác Học sinh, sinh viên.

Trước thời gian đăng ký môn học, sinh viên còn nợ học phí của các học kỳ trước sẽ không được phép đăng ký môn học của học kỳ tiếp theo.

Phòng Kế hoạch Tài chính chuyển cho Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên danh sách nợ học phí sau mỗi đợt thu để xử lý theo quy định.

2. TRÁCH NHIỆM CÁC PHÒNG BAN

2.1. Phòng Kế hoạch Tài chính:

Có trách nhiệm trung thu học phí theo đúng thời hạn và thông báo các phương án thu học phí của sinh viên toàn trường.

2.2. Phòng Đào tạo:

Chịu trách nhiệm trong việc đề xuất Ban giám hiệu mở lớp không đủ sinh viên theo quy định, đồng thời danh sách ngay sau khi đăng ký môn học cho Phòng Kế hoạch Tài chính.

2.3. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên:

Xử lý các trường hợp chậm nộp học phí.

2.4. Phòng Đào tạo, Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên, Trung tâm Dạy học số:

Có trách nhiệm gửi danh sách sinh viên để Phòng Kế hoạch Tài chính tổ chức thu học phí theo thời gian và hình thức phù hợp.

Nội dung thông báo này được niêm yết tại website Phòng Kế hoạch Tài chính:
<http://p.to.hcmute.edu.vn>